| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**TỈNH THÁI BÌNH** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 10/2023/HS-PT
Ngày 13/02/2023

# NHÂN DANH
# NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

## TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI BÌNH

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Ông Lưu Toàn Nghĩa.

*Các Thẩm phán:* Bà Nguyễn Thị Thanh Bình, bà Nguyễn Thị Lan Anh

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Vũ Thị Huế - Thư ký TAND tỉnh Thái Bình.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình*** *tham gia phiên tòa:* Bà Bùi Thị Thúy Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 08 và 13 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 160/2022/TLPT-HS ngày 23/11/2022 đối với bị cáo Lê Duy H do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 72/2022/HSST ngày 18/10/2022 của Tòa án nhân dân huyện V1, tỉnh Thái Bình.

**** Bị cáo kháng cáo:*** **Lê Duy H**, sinh năm 1978 tại tỉnh Lạng Sơn.

Nơi cư trú: Khối phố Y, thị trấn B, huyện B, tỉnh Lạng Sơn; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam, dân tộc: Kinh, tôn giáo: Không, trình độ học vấn: 7/12, nghề nghiệp: Lái xe, con ông: Lê Xuân H1 và bà Nguyễn Thị L, có vợ là chị Đường Thị H2 và 2 con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại, bị cấm đi khỏi nơi cư trú. (*có mặt tại phiên tòa).*

*Người bào chữa cho bị cáo:* Bà Bùi Thị T, bà Nguyễn Thị H3 - Luật sư, Văn phòng Luật sư T và Cộng Sự, địa chỉ: phố T, phường Y, quận C, TP Hà Nội. *(có mặt)*

**** Bị hại:*** Bà Phạm Thị N, sinh năm 1959, nơi cư trú: Thôn V, xã T1, huyện V1, tỉnh Thái Bình. *(đã chết)*

- *Người đại diện hợp pháp của bị hại*:

1. Anh Trịnh Bá G, sinh năm 1993, trú tại: Thôn V, xã T1, huyện V1, tỉnh Thái Bình, *(là con của bà N - vắng mặt.)*

2. Anh Trịnh Bá S, sinh năm 1988, trú tại: Thôn T2, xã P, thành phố T3, tỉnh Thái Bình *(là con của bà N*). Anh S đồng thời là Người đại diện theo ủy quyền của anh G, *(vắng mặt).*

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Lê Duy H có Giấy phép lái xe hạng E do Sở Giao thông vận tải tỉnh Thái Nguyên cấp ngày 04 tháng 5 năm 2019. Trưa ngày 28 tháng 5 năm 2022, H điều khiển xe ô tô khách nhãn hiệu HYUNDAI SOLATI loại 16 chỗ, biển số đăng ký 29F-014.97 từ thành phố T3 đến tỉnh Lạng Sơn. Đến khoảng 13 giờ 19 phút cùng ngày, khi đến khu vực km 90+700 đường H4 (quốc lộ 10 cũ), thuộc địa phận thôn T4, xã S, huyện V1, tỉnh Thái Bình, đoạn đường này được chia thành 2 chiều đường, được ngăn cách bằng dải phân cách cứng cao 0,8 mét, đế rộng 0,7 mét, mỗi chiều đường rộng 7,75 mét. Chiều đường thành phố T3 đi Nam Định được chia làm 2 làn đường bằng vạch sơn đứt quãng. Khoảng cách từ chân dải phân cách đến mép trong vạch sơn đứt quãng là 4 mét, tiếp đến vạch sơn đứt quãng rộng 0,15 mét; làn ngoài tính từ mép vạch sơn đứt quãng đến rãnh thoát nước rộng 3,6 mét, tiếp đến là rãnh thoát nước rộng 0,5 mét, tiếp đến là bó vỉa lề đường cao 0,2 mét, lề đường rộng 2 mét, tiếp giáp lề đường là nhà dân liền kề. Khu vực này được xác định là khu vực đông dân cư, có biển báo hiệu không chạy quá tốc độ 60km/h. H điều khiển xe ô tô đi ở làn đường giáp dải phân cách cứng với tốc độ khoảng 51km/h; tình trạng thời tiết có nắng, mật độ phương tiện tham gia giao thông thưa, tầm nhìn không bị hạn chế. Lúc này phía trước xe ô tô của H có bà Phạm Thị N đi xe đạp theo hướng Nam Định về thành phố T3 trên cùng làn đường, sát dải phân cách, ngược chiều xe ô tô của H. H không chú ý quan sát nên không phát hiện thấy bà N đi xe đạp, khi phát hiện thấy bà N đi xe đạp đến thì khoảng cách quá gần, đầu xe ô tô của H chỉ cách xe đạp của bà N khoảng 01 đến 02 mét. H không kịp xử lý để tránh nên đã xảy ra tai nạn. Góc trước bên trái ba đờ sốc đầu xe ô tô va chạm với mặt trước đầu trục bên trái bánh trước xe đạp, đầu ốc phía trước và đai kim loại cố định mặt dưới giỏ để hàng trước với khung kim loại ở đầu xe đạp, phần ba đờ sốc đầu xe ô tô bên trái bị vỡ rời ra một mảnh nhựa, xe đạp bị đẩy ngược về phía Nam Định, bên phải xe đạp cọ sát vào thành dải phân cách cứng để lại vết cày xước bề mặt bê tông, xe đạp nằm trên làn đường giáp dải phân cách cứng. Bà N bị ô tô đẩy hất lên, va chạm vào phần bên trái nắp capo và ốp nhựa phía dưới chân kính chắn gió trước của ô tô, hất văng qua dải phân cách sang phần đường ngược chiều, nằm bất tỉnh. Sau khi xảy ra tai nạn, H xuống xe, nhờ người gọi xe cứu thương đưa bà N đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Thái Bình. Hậu quả: Bà N chết lúc 15 giờ cùng ngày tại bệnh viện do chấn thương sọ não và đa chấn thương. Xe ô tô bị thiệt hại 24.050.000 đồng, xe đạp bị thiệt hại 90.000 đồng.

Bản án sơ thẩm số 72/2022/HSST ngày 18/10/2022 của Tòa án nhân dân huyện V1, tỉnh Thái Bình đã quyết định:

Áp dụng điểm a khoản 1, khoản 5 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 41 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 135, Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lê Duy H phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Lê Duy H 1 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án. Cấm bị cáo hành nghề lái xe 1 năm kể từ ngày chấp hành xong hình phạt tù.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 24/10/2022, bị cáo có đơn kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo, thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, thái độ ăn năn hối cải, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo để bị cáo tự sửa chữa lỗi lầm.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ vào điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên hình phạt của bản án sơ thẩm.

- Luật sư bào chữa cho bị cáo tranh luận: Bị cáo có nhân thân tốt, thành khẩn khai nhận, đã đưa bị hại đi cứu chữa, bồi thường xong cho gia đình bị hại, người bị hại cũng có lỗi, bố đẻ bị cáo có thành tích trong kháng chiến chống Mỹ, được tặng bằng khen, gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng. Đề nghị Tòa phúc thẩm chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo.

- Bị cáo không tranh luận. Nói lời sau cùng, bị cáo H ăn năn hối cải, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

*Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo.*

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo: Đơn kháng cáo của bị cáo gửi đến Tòa án trong thời hạn luật định là hợp lệ nên được xem xét theo trình tự xét xử phúc thẩm.

[2] Xét nội dung kháng cáo của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Bị cáo có nhân thân tốt, thành khẩn khai nhận, đã đưa bị hại đi cứu chữa, bồi thường xong cho gia đình bị hại, người bị hại cũng có lỗi, đi không đúng phần đường, bố đẻ bị cáo có thành tích trong kháng chiến chống Mỹ, được tặng bằng khen. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, bản án sơ thẩm đã xem xét tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xử phạt bị cáo 1 năm tù là có phần nghiêm khắc. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo nộp đơn trình bày hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn có xác nhận của chính quyền địa phương. Vì vậy cần chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm về hình phạt, cho bị cáo được hưởng án treo để bị cáo thấy được tính khoan hồng của pháp luật, tự cải tạo, sớm trở thành người có ích cho xã hội.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo kháng nghị đã có hiệu lực từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

[3] Về án phí phúc thẩm:

Kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí phúc thẩm.

*Vì các lẽ trên:*

## QUYẾT ĐỊNH

[1] Căn cứ vào điểm a khoản 1 điều 355, Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự; Chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm số 72/2022/HS-ST ngày 18/10/2022 của Toà án nhân dân huyện V1, tỉnh Thái Bình về phần hình phạt đối với bị cáo Lê Duy H, cụ thể:

Áp dụng điểm a khoản 1, khoản 5 Điều 260; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 điều 51; Điều 50, Điều 65; Điều 41 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Lê Duy H 1 (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 2 năm tính từ ngày tuyên án phúc thẩm, 13/02/2023 về tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"*. Cấm bị cáo hành nghề lái xe 1 năm kể từ ngày bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật.

Giao bị cáo Lê Duy H cho Ủy ban nhân dân thị trấn B huyện B, tỉnh Lạng Sơn giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Nếu trong thời giam thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 2 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

[2] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[3] Về án phí phúc thẩm : Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án; Bị cáo Lê Duy H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án 13/02/2023.

***Nơi nhận:***
- *Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình;*
- *Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Tòa án, Chi cục thi hành án dân sự huyện V1, Thái Bình*
- *Bị cáo. đại diện bị hại*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**Lưu Toàn Nghĩa**